

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA SINH-MÔI TRƯỜNG



ĐỀ CƯƠNG CDIO

NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

MÃ NGÀNH: 7720301

Nghệ An, tháng 12 năm 2021

ĐỀ CƯƠNG CDIO NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

TT	Chủ đề chuẩn đầu ra	Mức độ năng lực
1.	Kiến thức và lập luận ngành	
1.1.	Kiến thức khoa học cơ bản, khoa học xã hội, lý luận chính trị	K3
1.1.1.	Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội	K3
1.1.2.	Kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật	K3
1.2.	Kiến thức về khoa học tự nhiên và tin học, khoa học sức khỏe	K4
1.2.1.	Kiến thức khoa học tự nhiên và tin học	K4
1.2.2.	Kiến thức khoa học sức khỏe	K4
1.3	Kiến thức chuyên ngành	K4
1.3.1.	Kiến thức điều dưỡng cơ sở và điều dưỡng chuyên khoa	K4
1.3.2.	Kiến thức điều dưỡng chuyên khoa, kỹ năng thực hành điều dưỡng	K4
2.	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
2.1.	Thao tác, kỹ thuật cơ bản trong điều dưỡng, quản lý và phát triển nghề nghiệp; đạo đức nghề nghiệp và năng lực hành nghề theo pháp luật	S3
2.1.1.	Thao tác, kỹ thuật cơ bản trong điều dưỡng	S2
2.1.2.	Kỹ năng quản lý và phát triển nghề nghiệp	S3
2.1.3.	Đạo đức nghề nghiệp và hành nghề theo quy định của pháp luật	S3
2.2.	Thái độ cá nhân, trách nhiệm nghề nghiệp	A3
2.2.1.	Chiến lược và phương pháp tự học tập, tự rèn luyện	A3
2.2.2.	Động lực nghiên cứu tài liệu, khám phá tri thức	A3
2.2.3.	Đức tính kiên trì, cẩn thận, linh hoạt, chủ động và có trách nhiệm	A3
3.	Kỹ năng năng làm việc nhóm và giao tiếp	
3.1.	Hoạt động với tư cách là thành viên hoặc trưởng nhóm	S4
3.1.1.	Tổ chức và điều hành nhóm	S4
3.1.2.	Tham gia hoạt động nhóm	S4
3.1.3.	Phát triển nhóm	S4
3.2.	Giao tiếp	S4
3.2.1.	Chiến lược và cấu trúc giao tiếp	S4

3.2.2.	Giao tiếp bằng thuyết trình, văn bản, điện tử/đa truyền thông, đồ họa	S4
3.2.3.	Giao tiếp bằng tiếng Anh và ngoại ngữ khác	S4
4.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành trong bối cảnh doanh nghiệp, xã hội và môi trường – Quá trình sáng tạo	
4.1.	Nhu cầu lựa chọn, sử dụng và quản lý các quy trình điều dưỡng	K4
4.1.1.	Nhu cầu về sức khỏe và tình trạng sức khỏe	K4
4.1.2.	Nhu cầu của các cá nhân, gia đình và cộng đồng	K4
4.1.3.	Quản lý các quy trình điều dưỡng	K4
4.2.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và đánh giá quy trình điều dưỡng	C4
4.2.1.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai các quy trình điều dưỡng	C4
4.2.2.	Đánh giá sự phù hợp của các quy trình điều dưỡng	C5
4.3.	Vận hành các hệ thống quản lý và chăm sóc sức khỏe	C4
4.3.1.	Vận hành các quy trình điều dưỡng	C4
4.3.2.	Vận hành các phương tiện, trang thiết bị	C4

Ghi chú: Cột Mức độ năng lực sử dụng các ký hiệu dưới đây và tương ứng với mức độ năng lực mong muốn của chủ đề chuẩn đầu ra.

- **Kiến thức (K):** **K2:** Biết/Nhớ; **K3:** Hiểu; **K4:** Áp dụng/Phân tích; **K5:** Đánh giá/Tổng hợp/Sáng tạo (Ref: Bloom, 1956; Anderson et al., 2001);

- **Thái độ (A):** **A2:** Tiếp nhận; **A3:** Hồi đáp/Phản ứng; **A4:** Chấp nhận giá trị; **A5:** Tổ chức/Ứng xử (Ref: Krathwohl, Bloom & Masia, 1973);

- **Kỹ năng (S):** **S1:** Nhận thức/Bắt chước; **S2:** Làm theo hướng dẫn/Vận dụng; **S3:** Thuần thục/Chính xác; **S4:** Thành thạo kỹ năng phức tạp/Hoàn thiện thứ tự hoạt động; **S5:** Sáng chế/Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới (Ref: Simpson, 1972; Dave, 1975).

- **Năng lực (C):** **C3:** Vận dụng; **C4:** Phân tích; **C4:** Đánh giá/Tổng hợp/Sáng tạo.